

HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC

Căn cứ Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;

Căn cứ biên bản cuộc họp ngày 09 tháng 03 năm 2011 của hội đồng lao động tiền lương về việc xét đánh giá quá trình làm việc và thảo luận thời hạn hợp đồng của viên chức đến hạn hợp đồng đợt xét tuyển năm 2008.

Chúng tôi, một bên là: PGS.TS. Lương Minh Cừ

Chức vụ: Hiệu trưởng

Đại diện cho: Trường Đại học Tài chính - Marketing

Địa chỉ: 306 Nguyễn Trọng Tuyển, P1, Q. Tân Bình Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 39971226

Và một bên là: Bà Nguyễn Thị Bội Ngọc

Sinh ngày: 27/12/1971

Nghề nghiệp: Giảng viên

Địa chỉ thường trú tại: R4-06, Hung Phước 1, Cao Triều Phát, Phú Mỹ Hưng, P. Tân Phong, Q7, Tp.HCM

Số CMND: 230498252

Cấp ngày: 03/07/1993

Tại: CA Gia Lai

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Thời hạn và nhiệm vụ hợp đồng

- Loại hợp đồng làm việc: Không xác định thời hạn
- Từ ngày 01 tháng 04 năm 2011
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên
- Nhiệm vụ: Theo sự phân công của Trường khoa Ngoại ngữ

- Điều 2. Chế độ làm việc
- Thời giờ làm việc: Theo quy định của trường
- Được trang bị những phương tiện làm việc: Theo quy định của trường

Điều 3. Nghĩa vụ và quyền lợi của người ký hợp đồng làm việc

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những nhiệm vụ đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc và các quy định tại Điều 6, 7, 8, 15, 16, 17, 18, 19 và Điều 20 của Pháp lệnh Cán bộ, công chức.
- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo qui định của pháp luật.
- Chấp hành việc điều động khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.

2. Quyền lợi:

- Được hưởng các quyền lợi quy định tại Điều 9, 10, 11, 12, 13 và Điều 14 của Pháp lệnh Cán bộ, công chức.
- Phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Ngạch được bổ nhiệm (mã số): Giảng viên (15.111), Bậc: 5, Hệ số lương: 3,66 được trả 2 lần vào các ngày 03 và ngày 17 hàng tháng.
- Thời gian tính nâng bậc lương: định kỳ 3 năm lần
- Khoản trả ngoài lương: Theo quy định của trường
- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Theo quy định chung
- Bảo hiểm xã hội: Theo quy định của Nhà nước
- Bảo hiểm y tế: Theo quy định của Nhà nước
- Bảo hiểm thất nghiệp: Theo quy định của Nhà nước
- Được hưởng các phúc lợi: Theo quy định của trường
- Được hưởng các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi nâng ngạch, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nhiệm vụ hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo qui định của pháp luật.
- Được hưởng chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo qui định của Pháp lệnh Cán bộ, công chức.
- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt Hợp đồng làm việc theo qui định của pháp luật.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi của người làm việc đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người ký hợp đồng làm việc hoàn thành nhiệm vụ theo hợp đồng (Bổ trí, điều động, tạm đình chỉ công tác...)
- Chấm dứt Hợp đồng làm việc, kỷ luật người được tuyển dụng theo qui định của Pháp lệnh Cán bộ, công chức.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Hợp đồng này làm thành 3 (ba) bản có giá trị ngang nhau, Trường Đại học Tài chính - Marketing giữ 2 (hai) bản, người được tuyển dụng giữ 1 (một) bản và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 04 năm 2011.

Hợp đồng này làm tại trường Đại học Tài chính - Marketing ngày 21 tháng 03 năm 2011.

Người được tuyển dụng

Nguyễn Thị Bội Nga

Số 286 Ngày 12-11-2011

KT. TRƯỞNG PHÒNG TCHC
P. TRƯỞNG PHÒNG

PGS. TS. Lương Minh Cừ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING
TS. Lê Ngọc Dũng

UNIVERSITY OF
SOUTHERN QUEENSLAND

BẢN SAO



AUSTRALIA

*The Council of the
University of Southern Queensland
confers on*

Ngoc Thi Boi Nguyen

who has passed all examinations and fulfilled
all prescribed conditions, the award of

MASTER OF EDUCATION

with a major in TESOL

Dated this *seventh* day of *September 2013*

Chancellor

Vice-Chancellor

University Secretary

0075450

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG THỦ ĐỨC

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực 035.187 Quyển số 21-18 SCT/BS

Ngày.....

Công chứng viên



Trần Thị Hải Yến

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: NGUYỄN THỊ BỘI NGỌC Giới tính: Nữ
Ngày, tháng, năm sinh: 27/12/1971 Nơi sinh: Pleiku – Gia Lai
Quê quán: TP Huế - Thừa Thiên Huế Dân tộc: Kinh
Học vị cao nhất: Thạc sĩ Năm, nước nhận học vị: 2013
Chức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:
Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Giảng viên
Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Khoa Ngoại Ngữ
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: nhà số 7, đường 14, khu Lakeview City, phường An Phú,
quận 2, Tp Thủ Đức
Điện thoại liên hệ: CQ: NR: DD: 0908649865
Fax: Email: nt.boingoc@ufm.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. **Đại học:**

Hệ đào tạo: Chính quy; Nơi đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ Đà Nẵng; Ngành học: Tiếng Anh; Nước đào tạo: Việt Nam; Năm tốt nghiệp: 1995; Bằng đại học 2:.....; Năm tốt nghiệp:

2. Sau đại học

- Thạc sĩ chuyên ngành: TESOL; Năm cấp bằng: 2013; Nơi đào tạo: Trường Đại Học Southern Queensland – Australia và Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh
- Tiến sĩ chuyên ngành:.....; Năm cấp bằng:.....; Nơi đào tạo:.....;

Tên luận án:....

3. Ngoại ngữ:

- | | |
|---------------|-----------------|
| 1. Tiếng Pháp | Mức độ sử dụng: |
| 2. | Mức độ sử dụng: |

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
1995 - 2004	Trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai	Giảng viên
2004 - Nay	Trường Đại học Tài chính – Marketing	Giảng viên

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu/Năm hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài

2. Các công trình khoa học đã công bố:

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí

3. Kinh nghiệm giảng dạy

3.1 Số lượng học viên đã hướng dẫn

3.2 Số lượng nghiên cứu sinh đã hướng dẫn thành công

3.3 Các môn học đã giảng dạy: Tiếng Anh chuyên ngành; Tiếng Anh tổng quát

Tôi xin cam đoan những thông tin được khai trên đây là đúng sự thật, Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm với những nội dung đã khai./.

Xác nhận của cơ quan

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2024

TL. Hiệu trưởng

Người khai ký tên

Trưởng phòng QLKH

(Ghi rõ chức danh, học vị)

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH
MARKETING

PGS.TS Huỳnh Thế Nguyễn

Ths. Nguyễn Thị Bội Ngọc